|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BCTK-PGDĐT  **DỰ THẢO** | *Quận 3, ngày tháng 8 năm 2017* |
|  |  |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2016 – 2017**

**và nhiệm vụ năm học 2017 – 2018**

**PHẦN MỞ ĐẦU**

1. **TỔNG QUAN VỀ NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 3**
2. **Khái quát chung**

Quận 3 là một trong những quận trung tâm của thành phố; bên cạnh việc tập trung phát triển kinh tế[[1]](#footnote-1), quận còn đầu tư phát triển mạnh mẽ về văn hóa – xã hội nhằm nâng cao chất lượng an sinh xã hội, trong đó giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) được quan tâm hàng đầu.

Trong giai đoạn 2010 – 2015, Quận ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) Quận 3 đã phê duyệt “Đề án quy hoạch chi tiết mạng lưới trường lớp trên địa bàn Quận 3 đến năm 2020” và tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho ngành GD&ĐT, tạo cơ sở vững chắc cho sự phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Trên cơ sở đó, ngành GD&ĐT Quận 3 đã tích cực đổi mới công tác quản lý và phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục; bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQLGV); đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa, huy động các nguồn lực trong việc hỗ trợ trang thiết bị dạy học, giáo dục và sinh hoạt cho học sinh theo đúng quy định. Nhờ vậy, cho đến nay, ngành GD&ĐT Quận 3 đã cơ bản đạt được mục tiêu phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tiếp tục giữ vững là một trong những quận có chất lượng giáo dục cao trong thành phố.

Năm học 2016 – 2017, ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận 3 lần thứ XI, đẩy mạnh tiến độ thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch nhằm hiện thực hóa các nội dung của Nghị quyết 29-NQ/TW: “Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng hiện đại, đáp ứng chuẩn giáo dục khu vực và quốc tế; phát huy tốt nhất năng lực sáng tạo của người học, coi trọng thực hành, thực tế; chú trọng giáo dục lối sống, nhân cách, đạo đức, lý tưởng và truyền thống cách mạng, ý chí kiên cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

1. **Quy mô của ngành giáo dục và đào tạo**

Quận 3 quản lý hệ thống giáo dục gồm các trường Mầm non (21 trường công lập, 28 trường ngoài công lập và 14 nhóm trẻ gia đình), Tiểu học (16 trường công lập và 02 trường ngoài công lập), Trung học cơ sở 11 trường công lập và 03 trường ngoài công lập được phân bố đều khắp trên 14 phường. Đồng thời Quận 3 còn quản lý các đơn vị: Trường Chuyên biệt Tương lai, Trường Bồi dưỡng giáo dục và Trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận 3 lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 – 2020 và chương trình hành động số 04D-CTHĐ/QU ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Quận ủy Quận 3 về nâng cao chất lượng giáo dục – đào tạo theo hướng tiên tiến, chất lượng cao, Ủy ban Nhân dân Quận 3 đã đầu tư kinh phí khá lớn để xây dựng, phát triển hệ thống trường lớp theo quy hoạch, phù hợp từng cấp học, trang bị nhiều thiết bị dạy học khá hiện đại để thu hút học sinh đến trường.

Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, do điều kiện các trường không có đủ phòng học nên việc thực hiện dạy 2 buổi/ngày chỉ đáp ứng một phần theo nhu cầu phụ huynh, học sinh học bán trú, tỷ lệ chưa đạt 50% chỉ tiêu.

1. **NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016 – 2017**

Căn cứ Quyết định số 1893/QĐ-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2016 – 2017 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016 – 2017 của ngành;

Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2016 – 2017 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2016 về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2016 – 2017 tại Thành phố Hồ Chí Minh của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 3 xác định nhiệm vụ trọng tâm năm học 2016 – 2017 như sau:

1. Triển khai thực hiện kế hoạch của Quận ủy Quận 3 thực hiện chương trình hành động của Thành ủy và kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị trung ương 8 – Khóa XI ban hành về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận 3 lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 – 2020 và chương trình hành động số 04D-CTHĐ/QU ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Quận ủy Quận 3 về nâng cao chất lượng giáo dục – đào tạo theo hướng tiên tiến, chất lượng cao; Chú trọng lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, dạy chữ song song với dạy người, rèn nhân cách học sinh, hiểu biết sâu sắc, tự hào lịch sử của thành phố và lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân Quận 3.
2. Tiếp tục tham mưu thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp đã được phê duyệt kết hợp với việc huy động mọi nguồn lực theo chủ trương xã hội hóa nhằm đẩy mạnh đầu tư nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, thiết bị dạy học phục vụ nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng tiên tiến hiện đại.
3. Tăng cường công tác kết nạp Đảng viên trong toàn ngành; đẩy mạnh công tác nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị đội ngũ Cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy về quản lý, giảng dạy giao tiếp.
4. Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp dạy học, phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, sáng tạo, vận dụng lý thuyết vào thực tế, môi trường xung quanh; đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức coi trọng giáo dục nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh.
5. Tiếp tục triển khai đề án Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở với yêu cầu năng lực, trình độ giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn quốc tế.
6. Tiếp tục phối hợp gắn kết 3 môi trường gia đình – nhà trường – xã hội trong công tác giáo dục; giữ mối liên hệ và kết hợp chặt chẽ với hệ thống chính trị địa phương, với phụ huynh học sinh để thực hiện tốt các chế độ chính sách xã hội trong giáo dục, đáp ứng yêu cầu và quyền lợi học tập của học sinh.

**Phần I**

**KẾT QUẢ NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016 – 2017**

1. **CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG:**
2. **Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

Toàn Ngành nghiêm túc triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tất cả các trường đều cụ thể hóa nội dung, yêu cầu việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tế của đơn vị; xây dựng kế hoạch thực hiện, tiêu chí về nội dung “làm theo” để đánh giá, xếp loại thi đua, thực hiện nghiêm túc các qui định chống quan liêu, tham nhũng, chống lãng phí và thực hành tiết kiệm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Mỗi đơn vị trường học xây dựng kế hoạch và lịch hoạt động về công tác giáo dục chính trị, đạo đức. Đầu tư nghiên cứu đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động, kết hợp giáo dục chính khóa với hoạt động ngoài giờ lên lớp cho giáo viên và học sinh.

Trong sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, trong các tiết chào cờ thứ hai đầu tuần qua những câu chuyện kể về Bác hay dạy lồng ghép giáo dục tư tưởng trong các tiết học Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp... đã tác động đến nhận thức của đội ngũ CBQLGVNV và học sinh trong tu dưỡng, rèn luyện tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các trường, tổ khối, cá nhân quản lý đều xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần ngày cụ thể; có lịch tiếp đón và lắng nghe những phản ánh, góp ý của phụ huynh theo quy định; hướng dẫn, giải quyết vấn đề phụ huynh cần liên hệ một cách nhanh chóng, hiệu quả.

Công tác tài chính được công khai minh bạch; giải quyết kịp thời chế độ cho CBGVNV; không còn phản ánh về thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, tiết kiệm chống lãng phí về điện nước văn phòng phẩm. Giáo viên có tinh thần tự học tập để nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ có trách nhiệm và tận tụy với học sinh. Chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục học sinh giỏi, năng khiếu từng bộ môn được nâng lên; môi trường thân thiện, tích cực trong làm việc, giảng dạy và học tập. Các trường học đã tổ chức bình chọn nhiều CBGVNV tiêu biểu gương điển hình thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tại đơn vị được ngành và Quận biểu dương.

Thực hiện Chỉ thị 1973/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhiệm vụ quản lý nhà nước, ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 3 đã rà soát nhằm chuẩn hóa, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử kết nối với các đơn vị giáo dục để thống nhất dữ liệu và tăng cường hiệu quả quản lí,…

1. **Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Hai không”**

Gắn với việc thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” là tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Hai không” của Bộ GD&ĐT với 4 nội dung “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và việc học sinh không đạt yêu cầu được lên lớp” và cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” để nâng cao niềm tin, lòng tự hào nghề nghiệp, không có trường hợp nào vi phạm đạo đức nhà giáo nghiêm trọng đáng tiếc xảy ra. Các trường tiếp tục đưa nội dung, ý nghĩa của các cuộc vận động đến GV và HS, xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy thực chất, học thực chất, không để học sinh không đủ chất lượng lên lớp qua các công tác như: tìm hiểu nắm chắc đối tượng học sinh, tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, thường xuyên phối hợp với phụ huynh để có biện pháp chống lưu ban, bỏ học; chủ động tổ chức và quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của Bộ và Sở GD&ĐT, hạn chế việc dạy thêm tràn lan; thực hiện chương trình giảm tải, đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh, tăng cường kiểm tra chuyên môn; v.v.. Ngoài ra, Phòng GD&ĐT giám sát các trường tổ chức khảo sát chất lượng phân loại HS, tổ chức bàn giao học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm lớp dưới với giáo viên chủ nhiệm lớp trên.

Kết quả học tập của học sinh được đánh giá đúng thực chất và trình độ. Hàng năm, công tác xét hoàn thành chương trình cấp tiểu học và xét tốt nghiệp trung học cơ sở được diễn ra nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế. Công tác thi đua đánh giá tương đối khá chính xác trên cơ sở hiệu quả những hoạt động dạy học và phong trào của các đơn vị trường học.

1. **Phổ cập giáo dục và xóa mù chữ**

Thực hiện Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Phòng GD&ĐT đã tham mưu UBND Quận 3 kiện toàn Ban chỉ đạo; tổ chức kiểm tra công tác phổ cập, xóa mù chữ tại các phường; tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia phổ cập giáo dục, xóa mù chữ qua hoạt động giáo dục tại các trung tâm học tập cộng đồng, quỹ khuyến học, Ngày Hội Khuyến học, lớp học tình thương, mái ấm gia đình, v.v..

***3.1. Phổ cập giáo dục các cấp học, xóa mù chữ***

Thực hiện theo Ban chỉ đạo Quận, ngành GD&ĐT và các phường thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục các cấp học, xóa mù chữ. Các trường MN, TH, THCS đã thực hiện nhiều biện pháp như: điều tra, lập sổ theo dõi, vận động trẻ 5 tuổi ra lớp, v.v.. ; biện pháp giảm tỷ lệ HS lưu ban, bỏ học và nâng cao hiệu suất đào tạo như: thực hiện chế độ miễn giảm học phí, tặng học bổng cho HS có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách, v.v; tổ chức các lớp HS hòa nhập, lớp học mái ấm tình thương, lớp học phổ cập giáo dục cho trẻ em lang thang cơ nhỡ, v.v.. Những đối tượng trong diện phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo học tại các điểm phổ cập giáo dục, trung tâm giáo dục thường xuyên đều được miễn 100% học phí; diện xoá đói giảm nghèo được cấp học bổng; v.v..

Kết quả có 14/14 phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, tiểu học, trung học cơ sở và bậc trung học, trong đó:

*3.1.1. Xóa mù chữ*

- Tổng số dân độ tuổi từ 15 đến 35 tuổi: 47.700 người.

- Tổng số người biết chữ từ lớp 3 trở lên: 47.577 người và miễn giảm 123 người, đạt tỷ lệ: 100%.

- Tổng số dân độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi: 106.043 người.

- Tổng số người biết chữ từ lớp 3 trở lên: 105.893 người và miễn giảm 150 người, đạt tỷ lệ: 100%.

*3.1.2. Phổ cập giáo dục*

*3.1.2.1 Mầm non*

- Huy động 1.986/1.987 (miễn giảm 1) (100%) trẻ và có 1.756/1.756 (100%) trẻ học 2 buổi/ ngày.

- Đạt 1756/1756 (100%) trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non.

*3.1.2.2. Tiểu học*

- Có 19.638 trẻ 6 đến 14 tuổi, trong đó phải có 19.592 (miễn giảm 46) trẻ phổ cập giáo dục tiểu học; đã huy động 19.592 (100%) trẻ ra lớp.

- Có 2.230 trẻ 14 tuổi, trong đó có 2.220 (miễn giảm 10) trẻ được phổ cập giáo dục tiểu học; và có 2.220 (100%) đã tốt nghiệp tiểu học.

- Có 2.128 trẻ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi (11 tuổi) và có 2.114 (100 %) hoàn thành chương trình tiểu học.

*3.1.2.3. Trung học cơ sở*

+ Có 1.967 đối tượng phải thi tốt nghiệp THCS, và có 1.967 tốt nghiệp THCS, đạt 100 %.

+ Có 1984 đối tượng phải phổ cập THCS, và có 1940 tốt nghiệp THCS (ở cả 2 hệ), đạt 97,78 %

*2.2.4.*Trung học phổ thông

+ Có 7906 đối tượng từ 18 đến 21 tuổi phải phổ cập bậc Trung học, và có 7126 đã và đang học bậc Trung học, đạt 90,13 %.

+ Có 7853 đối tượng từ 15 đến 18 tuổi tốt nghiệp THCS, và có 7752 vào lớp 10 và trường nghề, đạt 98,71 %.

+ Có 1640 học sinh lớp 12 dự thi tốt nghiệp THPT và nghề năm 2016, và có 1587 học sinh tốt nghiệp THPT (ở cả 2 hệ) và nghề, đạt 96,76%.

***3.2. Phổ cập tiếng Anh và hoạt động dạy học ngoại ngữ***

Thực hiện dạy học tiếng Anh theo đề án 2020, Phòng GD&ĐT chỉ đạo 100% các trường TH và THCS thực hiện giảng dạy các chương trình tiếng Anh, trong đó:

* + - *Bậc TH*

+ 8 trường dạy tiếng Anh tăng cường với số tiết quy định là 8 tiết/tuần (bao gồm các tiết có GV người nước ngoài tham gia giảng dạy và phần mềm hỗ trợ).

+ 15 trường dạy tiếng Anh theoĐề án của Bộ với 4 tiết/ tuần và không thu tiền của cha mẹ HS.

+ 18 trường dạy tiếng Anh tự chọn, trong đó một số trường có phần mềm tiếng Anh dạy hỗ trợ của Phonics, Dyned, I-learn.

+ 03 trường (Kỳ Đồng, Nguyễn Thái Sơn, Phan Đình Phùng) thực hiện giảng dạy tiếng Anhtheo chương trình Cambridge.

+ 4 trường (Nguyễn Thái Sơn, Phan Đình Phùng, Lương Định Của, Trần Quốc Thảo) thực hiện giảng dạy tiếng Anh-Toán- Khoa học theo chương trình Tích hợp tạo điều kiện cho HSTH tiếp cận với chương trình quốc tế một cách nhẹ nhàng, hiệu quả.

* + - + Trường TH Lương Định Của thực hiện chương trình song ngữ tiếng Pháp.HS được học tiếng Pháp trên bảng tương tác, được xem sách truyện thiếu nhi ở tủ sách của lớp. HS khối 3, 4, 5 được sinh hoạt Câu lạc bộ tiếng Pháp nhằm rèn luyện kỹ năng nghe - nói và tăng cường tính dạn dĩ trong giao tiếp tiếng Pháp. Qua việc tham gia Câu lạc bộ, các em có thêm sân chơi giúp vui học tiếng Pháp.
    - *Bậc THCS*

+ 7 trường dạy tiếng Anh tăng cường với số tiết quy định là 8 tiết/tuần (bao gồm các tiết có GV người nước ngoài tham gia giảng dạy và phần mềm hỗ trợ).

+ 11 trường dạy tiếng Anh theo chương trình của Bộ; 02 trường dạy tiếng Anh thí điểm (trường Bàn Cờ và Hai Bà Trưng);

+ 02 trường (Lê Quý Đôn và Colette) thực hiện giảng dạy tiếng Anh-Toán- Khoa học theo chương trình tích hợp, tạo điều kiện cho HS tiếp cận với chương trình quốc tế một cách nhẹ nhàng, hiệu quả.

+ Trường THCS Lê Quý Đôn thực hiện chương trình tiếng Nhật và Tiếng Đức và phần mềm tiếng Anh dạy hỗ trợ của Dyned.

* + - GV thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học tích cực theo nhóm HS, tích hợp các kỹ năng và kiến thức, phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Pháp với các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc,Viết và kiến thức liên môn khoa học, tạo phản xạ tốt trong giao tiếp hằng ngày cho HS; tổ chức nhiều hoạt động giúp HS vui học, tiếp thu kiến thức nhẹ nhàng, việc kiểm tra đánh giá được thực hiện thường xuyên theo hướng phát triển năng lực cho HS.
    - Các trường tích cực tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi cho HS trong việc học tập tiếng Anh như: dạy học theo dự án, hoạt động đọc và kể chuyện, reading circles, field trip, v.v. với các hình thức phong phú và chú ý dạy học tiếng Anh gắn với việc giảng dạy văn hóa Việt Nam qua bộ sách “I’m proud to be a Vietnamese” nhằm giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, ý thức chủ quyền biển đảo, v.v. Bên cạnh đó, hoạt động “Open house” (mở cửa đón phụ huynh vào tham dự tiết học) đã được các trường giảng dạy Tiếng Anh tăng cường và đề án tích cực thực hiện nhằm nâng cao ý thức về việc dạy và học tiếng Anh cho phụ huynh và tạo được sự hỗ trợ của phụ huynh trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.
    - Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng nhu cầu tối thiểu của việc dạy và học tiếng Anh. Trong đó, 100% HS đều tự trang bị đầy đủ sách giáo khoa và tài liệu học tập. Các trường trang bị Bảng tương tác và các phương tiện giảng dạy hiện đại. Một số trường đã dành ra một phòng chuyên biệt để giảng dạy Tiếng Anh. Các trường ở khu vực trung tâm có cha mẹ HS rất quan tâm đến bộ môn Tiếng Anh và đầu tư nâng cao trình độ Tiếng Anh cho con em.
    - Đội ngũ GV nhiệt tình, năng nổ, giàu kinh nghiệm; số lượng GV dạy Tiếng Anh được phân công dạy các lớp Tiếng Anh tăng cường và Tiếng Anh đề án là GV biên chế được tuyển dụng, có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.

*Kết quả thực hiện:*

Phòng GDĐT đã triển khai các văn bản của Bộ GDĐT về Đề án 2020, văn bản của UBND Thành phố về Đề án Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho HS phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020 và kế hoạch thực hiện Đề án của Quận 3 đến tất cả các trường TH và THCS công lập.

Thực hiện bồi dưỡng Khung năng lực ngôn ngữ của Cộng đồng châu Âu: số GV đạt mức B2 tăng dần hàng năm từ 15 GV năm 2011 đến nay (2017) là 34 GV, trong đó có 03 GV đạt trình độ Thạc sĩ, có 34/132 GV đạt trình độ B2, 81/132 GV đạt trình độ B1 và 06 GV chưa tham gia khảo sát, đang tiếp tục bồi dưỡng nâng chuẩn.

Phòng GDĐT đã triển khai nhiều chuyên đề và hội thảo do Sở GDĐT chỉ đạo; kết hợp với nhiều đơn vị giáo dục uy tín tổ chức nhiều chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn và nâng cao năng lực tiếng cho GV tham gia, đã thực hiên 4 chuyên đề về giảng dạy Tiếng Anh (cấp THCS), 5 chuyên đề và 2 hội thảo (cấp TH).

Hội thi GV dạy giỏi tiếng Anh được GV tiếng Anh của 2 cấp TH và THCS tham gia tích cực và đạt kết quả tốt với các chủ đề trong phân phối chương trình hoặc các kỹ năng như nghe, nói, đọc, viết, grammar….cùng với một sáng kiến kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng của hoạt động dạy và học tiếng Anh.

Để tạo sân chơi tiếng Anh cho HSTH, khơi dậy sự hứng thú trong việc học tiếng Anh, nâng cao kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phân tích, thể hiện sự hiểu biết về nhiều kiến thức bằng tiếng Anh cho HS, phát hiện những HS có năng khiếu tiếng Anh để bồi dưỡng, phát triển; tạo cơ hội cho GV và HS các trường TH có giảng dạy chương trình tiếng Anh tự đánh giá, trao đổi, giao lưu và chia sẻ kinh nghiệm tổ chức các hoạt động giảng dạy tiếng Anh, Phòng GDĐT Quận 3 phối hợp cùng với trung tâm Apax tổ chức Hội thi Tài năng tiếng Anh cấp TH Quận 3 được tổ chức tại 16 trường TH công lập trên địa bàn Quận 3 với số lượng hơn 5000 HS tham gia.

Sự tham gia đầy tự tin, thông minh của HS và sự động viên hưởng ứng nhiệt tình của các cổ động viên là các em HS, quý thầy cô giáo và phụ huynh HS đã phần nào nói lên sự thành công của cuộc thi và phong trào thi đua dạy tốt và học tốt tiếng Anh.

Tổ chức thành công Hội thi kể chuyện tiếng Anh có tiểu phẩm minh họa cấp TH Quận 3 được tổ chức qua vòng thi cấp trường tại 16 trường TH công lập trên địa bàn Quận và vòng thi cấp quận với 1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải 3 và 10 giải khuyến khích, cùng các giải thưởng phụ như giải kịch bản xuất sắc nhất, giải dàn dựng xuất sắc nhất,…

HS các trường đã tích cực hưởng ứng tham gia và có những tiểu phẩm rất xuất sắc, thể hiện khả năng sử dụng tiếng Anh rất tốt của HS. Trường TH Phan Đình Phùng đạt giải I trong hội thi và đại diện cho Quận 3 tham gia Hội thi kể chuyện tiếng Anh có tiểu phẩm minh họa cấp TH do Sở GDĐT TPHCM tổ chức.

Các trường cũng tích cực tham gia các cuộc thi do Bộ GDĐT và Sở GDĐT tổ chức như: cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet, Olympic Toán tiếng Anh trên Internet; Vô địch TOEFL Primary; TOEFL Junior; OSE; tham gia thi các chứng chỉ quốc tế Starters, Movers, Flyers, KET, PET, … đạt được nhiều thành tích tốt.

HS tham chương trình tiếng Pháp tại trường Colette, tiếng Nhật và tiếng Đức tại trường Lê Quý Đôn đã đạt được nhiều thành tích tốt như có nhiều HS giỏi môn tiếng Pháp và tiếng Nhật trong kỳ thi HS giỏi lớp 9 cấp thành phố, nhiều HS trúng tuyển vào trường chuyên Lê Hồng Phong năm học 2017-2018.

Có thể nói việc thực hiện tốt việc giảng dạy Tiếng Anh và các ngoại ngữ khác trong thời gian qua, góp phần thúc đẩy việc thực hiện Đề án 2020 của Bộ GDĐT trên địa bàn Quận 3 ngày càng hiệu quả hơn.

1. **THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG THEO NGHỊ QUYẾT 29-NQ/TW CỦA TRUNG ƯƠNG VỀ ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC.**

Ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết của Quận ủy và Kế hoạch của UBND Q.3 thực hiện Chương trình hành động 04D của Quận ủy về “Nâng cao chất lượng giáo dục – đào tạo theo hướng tiên tiến, chất lượng cao”, gắn với thực hiện nội dung của Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về: “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo mạnh mẽ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

1. **Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước trong quá trình đổi mới giáo dục và đào tạo.**

Các trường học đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong lực lượng giáo viên, nhân viên để tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ trong quá trình đổi mới giáo dục. Tính đến thời điểm hiện nay các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở có 49 Chi bộ độc lập còn Chi bộ Mầm non 8 và Trường chuyên biệt Tương lai là chi bộ ghép. Các Chi bộ trường học coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng nghiêm túc. Trong năm 2016 đến tháng 9/2017 đã kết nạp được 80 đảng viên nâng tổng số Đảng viên của Ngành giáo dục và Đào tạo lên đến 475 đảng viên, đạt tỷ lệ 19.22 % trên tổng số Cán bộ, giáo viên nhân viên toàn ngành. Các đảng viên trong từng Chi bộ đều đảm trách những nhiệm vụ quan trọng trong nhà trường, đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

1. **Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, thực hiện đổi mới đánh giá học sinh**

Cùng với việc thực hiện nội dung chương trình giảm tải bảo đảm chuẩn kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và đào tạo, Phòng Giáo dục và đào tạo đã chỉ đạo tổ chức nhiều chuyên đề sử dụng phương pháp dạy học tích cực, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Một số trường THCS đã tổ chức các tiết học trải nghiệm ngoài nhà trường ở bộ môn Sinh học theo kế hoạch của Sở Giáo dục – Đào tạo. Các trường học thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học lồng ghép, tích hợp các nội dung như “ 5 điều Bác Hồ dạy”, “học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “giáo dục môi trường”, “nếp sống văn hoá - văn minh”, “biển đảo” trong các môn học chính khoá, nhất là môn đạo đức (tiểu học), giáo dục công dân (THCS); thực hiện chương trình hoạt động ngoại khoá, giáo dục truyền thống dân tộc qua các ngày lễ lớn bằng hình thức văn nghệ, tiểu phẩm sắm vai, thuyết trình, sưu tầm ca dao tục ngữ về nét đẹp truyền thống quê hương; tổ chức cho học sinh tham quan học tập tại các di tích lịch sử, di tích văn hoá, nhà bảo tàng, nhà truyền thống cách mạng để giáo dục tinh thần yêu nước và nâng cao vai trò trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình, xã hội; tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh với các chuyên đề về giáo dục giới tính, an toàn giao thông.

Các trường học đã tích cực đổi mới phương pháp dạy học như: dạy học theo sơ đồ tư duy, dạy học tích hợp liên môn, dạy học theo dự án, phương pháp “bàn tay nặn bột” để phát huy tính tích cực và khả năng sáng tạo của học sinh. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đều được trang bị những thiết bị dạy học ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu thực hiện chương trình giảng dạy và thực hành cho học sinh. Từng trường đều có biện pháp phụ đạo cho học sinh để giảm tỉ lệ học sinh yếu kém, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học và bồi dưỡng học sinh giỏi, giữ vững và nâng cao chất lượng, số lượng học sinh giỏi cấp Thành phố và tuyển sinh vào lớp 10 trường trung học phổ thông công lập.

Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các trường thực hiện đánh giá học sinh theo đúng Thông tư của Bộ GD&ĐT; tổ chức kiểm tra định kỳ theo hướng nhẹ nhàng, thân thiện nhưng đảm bảo tính khách quan, công bằng, chính xác nhằm đánh giá đúng thực chất hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh. Các trường tiểu học thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ giáo dục và đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 với nguyên tắc đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan. Các trường trung học cơ sở thực hiện đáng giá theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 về ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông của Bộ GD&ĐT đồng thời đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, tạo không khí nhẹ nhàng trong giờ học, nâng cao tinh thần tự giác và sáng tạo của học sinh, các bài kiểm tra đều có các câu hỏi mở, câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống, sử dụng hình thức bài viết thu hoạch liên môn trong những buổi sinh hoạt ngoại khóa, dã ngoại để tạo thêm cơ hội cho học sinh phát triển năng lực tư duy thực tiễn.

1. **Đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá chất lượng giáo dục, công tác quản lý giáo dục, đảm bảo dân chủ, thống nhất; tăng cường quyền tự chủ, trách nhiệm xã hội, coi trọng quản lý chất lượng của cơ sở giáo dục.**

Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường thực hiện công tác quản lý theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tất cả các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đã hoàn thiện trang thông tin điện tử tạo sự thuận lợi cho phụ huynh trong việc tìm hiểu các thông tin về hoạt động của trường và tình hình học tập sinh hoạt của con em. Các cán bộ quản lý trường học thực hiện công tác tự kiểm tra nội bộ, công khai các hoạt động của nhà trường về các khoản thu chi tài chính, xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học, quy chế chi tiêu nội bộ,v.v. tạo sự đồng thuận trong nội bộ và phụ huynh.

Phòng GD&ĐT đã đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng để xác định chất lượng giáo dục của các trường theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT. Tất cả các trường Mầm non công lập đều đã được cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục.

1. **Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục và đào tạo.**

Đội ngũ ngành GD&ĐT Quận 3 tương đối ổn định, đảm bảo phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trách nhiệm nghề nghiệp. Thực hiện quy trình đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp đối với tất cả cán bộ quản lý và giáo viên ở các bậc học. Cán bộ quản lý, giáo viên thường xuyên được nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Đồng thời các trường đã tích cực triển khai, hướng dẫn giáo viên nâng cao năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Phòng GD&ĐT tổ chức các buổi tọa đàm thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, ý tưởng hay, nhân rộng mô hình sáng tạo của cán bộ quản lý, giáo viên.

1. **CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KIỂM TRA.**

Đầu năm học 2016-2017, Phòng GD&ĐT đã triển khai rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra năm học qua; lưu ý những thiếu sót của cộng tác viên thanh tra kiêm nhiệm về việc thực hiện hồ sơ, biểu mẫu. Triển khai kịp thời kế hoạch kiểm tra năm học 2016-2017. Đồng thời cập nhật các nội dung kiểm tra do Thanh tra Sở GD&ĐT yêu cầu bổ sung qua Hội nghị giao ban công tác thanh tra kiểm tra, thực hiện đổi mới công tác kiểm tra theo Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục và văn bản số 135/TTr ngày 19/8/2015 của Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn hoạt động kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện năm học 2016-2017. Trong đó lưu ý chức năng thanh tra các cơ sở giáo dục trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo chuyển thành nhiệm vụ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của ngành và UBND quận, huyện; bám sát các yêu cầu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 3. Kết quả kiểm tra cho thấy, các trường thực hiện đúng chương trình ở từng cấp học, bậc học theo quy định của Bộ; chăm lo bồi dưỡng HS giỏi và phụ đạo HS yếu kém để nâng cao hiệu suất đào tạo, không chạy theo thành tích để phát sinh tiêu cực trong dạy học. Đồng thời, các trường đảm bảo các yêu cầu phục vụ hoạt động dạy học như: cung ứng đầy đủ sách giáo khoa, trang thiết bị dạy học tối thiểu và các điều kiện về cơ sở vật chất trường lớp; phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong giáo viên; có các loại hồ sơ sổ sách để theo dõi, quản lý thiết bị dạy học như sổ tài sản, sổ theo dõi giáo viên mượn ĐDDH, sổ thiết bị, v.v.. Các trường thực hiện Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức Hội nghị Cán bộ, công chức; công khai phân công giảng dạy; đánh giá, xếp loại thi đua; v.v..

Các đơn vị trường học thực hiện đúng quy định về thu, sử dụng học phí, tiền cơ sở vật chất; minh bạch các khoản thu theo thoả thuận với cha mẹ HS, các công trình do cha mẹ HS tự nguyện tham gia; kế hoạch năm học được xây dựng dựa trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ năm học của ngành GD&ĐT và điều kiện thực tế của đơn vị, chú trọng xây dựng nhà trường theo hướng tiên tiến, chất lượng cao; thường xuyên kiểm tra nội bộ theo chuyên đề, định kỳ; thực hiện theo quy định về dạy thêm, học thêm; v.v..

1. **CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC:**
2. **Giáo dục mầm non**

***1.1. Quy mô phát triển***

Toàn Quận 3 có:

Tổng số trường Công lập: 21 trường.

+ Tổng số học sinh: 7059 bé, (NT: 1473 bé; MG: 5586 bé)

+ Tổng số nhóm lớp: 198 nhóm lớp (NT: 52 nhóm; MG: 146 lớp)

- Tổng số trường Ngoài Công lập: 29 trường và 14 nhóm trẻ gia đình

+ Tổng số học sinh bé: 4797 bé (NT: 821 bé; MG: 3976 bé)

+ Tổng số nhóm lớp: 378 nhóm lớp (NT: 235 nhóm; MG: 143 lớp)

- Tổng số CBQL: 117 ; GV: 821 ; CNV: 752

100 % các trường mầm non thực hiện tự đánh giá và rà soát cập nhật kết quả thực hiện theo các nội dung tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non. Có 20/21 mầm non công lập đã đánh giá ngoài. Còn trường mầm non Hoa Mai đang xây dựng.

Năm học 2016 – 2017 đón đoàn Sở Giáo dục và Đào tạo về đánh giá ngoài các trường: Mầm Non 3, Mầm Non 5, Mầm non Tuổi Thơ 6A, Mầm Non 7A, Mầm Non 8, Mầm non 10, Mầm non 13, Mầm Non 14, Mầm Non 14A, Mẫu giáo Thiên Thanh. Và được công nhận Trường Mầm non đạt chất lượng giáo dục.

Tiếp tục giữ vững chất lượng 05 trường đã đạt chuẩn quốc gia (mức độ 1) là MN1, MN2, MN4, MNTT7, MN6.

Năm học 2016- 2017 trường Mầm Non 9 đạt chuẩn quốc gia mức độ 1

***1.2. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe***

Ngành học mầm non đã thành lập Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe và an toàn trường học để hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch thực hiện trường học an toàn, chăm sóc sức khỏe học sinh và đội ngũ, thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, phát hiện và khắc phục các nguy cơ giảm thiểu rủi ro về con người và vật chất tại đơn vị, thực hiện bếp ăn đúng dây chuyền bếp một chiều ngăn nắp, sạch gọn, lưu thức ăn theo đúng 3 bước qui định; tăng cường kiểm tra giám sát bếp ăn, quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ, đảm bảo các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học: Nhà trường phối hợp với Trung tâm y tế dự phòng quận trong việc khám sức khỏe định kỳ cho trẻ; thực hiện tốt công tác truyền thông phòng chống dịch bệnh, khám sức khỏe, phun thuốc diệt muỗi, tiêm chủng, nhận Cloramin B, đảm bảo vệ sinh hằng ngày, khử khuẩn hằng tuần; vệ sinh môi trường; tổ chức cho trẻ 6-36 tháng tuổi uống Vitamin A.

Quan tâm công tác truyền thông tại các bản tin của trường, nhóm lớp để tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho trẻ về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn thực phẩm. Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho trẻ trong các hoạt động ngoài giờ và chính khóa.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề “Đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ” thực hiện luân phiên đều trong các bữa ăn sáng, ăn trưa, ăn xế, xây dựng khẩu phần dinh dưỡng và chế biến món ăn mới cho trẻ bình thường, suy dinh dưỡng, thừa cân. Quan tâm đến việc tạo không gian trong đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn và hình thành kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sử dụng đồ dùng phong phú, đa dạng cho trẻ. Đến nay trẻ khối mẫu giáo có kỹ năng tự phục vụ trong giờ ăn tốt;

Vận động các đơn vị phối hợp tốt với địa phương, gia đình trong công tác phòng chống dư cân – béo phì, suy dinh dưỡng, kỹ năng tự phục vụ tổ chức các buổi tuyên truyền, tư vấn cho phụ huynh trao đổi và chia sẻ. Tổ chức các chuyên đề chế biến món ăn mới cũng như các biện pháp nhằm giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân.

***1.3. Công tác giáo dục***

*1.3.1. Chương trình giáo dục mầm non*

100% trường MN (CL – NCL), nhóm trẻ gia đình thực hiện chương trình GDMN Đội ngũ giáo viên các trường nắm bắt khá tốt việc thực hiện chương trình GDMN, biết chọn lựa nhiều hình thức để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ nhằm hướng đến mục tiêu giáo dục và phát triển các năng lực cho trẻ một cách tích cực, chủ động, sáng tạo. Sau mỗi hoạt động, giáo viên nhận xét, đánh giá để tổng hợp nhận xét hàng tháng từ đó có hướng điều chỉnh cho việc lập kế hoạch giáo dục cho tháng sau;

Tiếp tục thực hiện chuyên đề: “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động trong trường mầm non’’:100% các đơn vị “Đổi mới trang thiết bị giáo dục thể chất trong trường mầm non”, "Đổi mới tổ chức các hoạt động vận động cơ bản cho trẻ tại phòng thể dục", "Tăng cường tổ chức giáo dục phát triển vận động ngoài trời cho trẻ”.

Các trường tham gia tốt “Hội thi giáo viên dạy giỏi mầm non cấp Quận” Có 101 giáo viên tham gia. Kết quả 02 Giải nhất; 03 Giải nhì; 05 Giải 3; 13 Giải khuyến khích; 44 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp Quận năm học 2016 - 2017

Trường Mầm Non 6, Mầm Non 8, Mầm non Tuổi Thơ 7 tham gia hội thi văn nghệ giáo viên – học sinh khuyết tật cấp Thành phố lần thứ 1 đạt giải 2, giải 3, giải khuyến khích

*1.3.2. Thực hiện bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi*

Tiếp tục thực hiện tuyên truyền Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi cho cha mẹ trẻ và cộng đồng qua bảng tin tuyên truyền của trường, của lớp với những hình ảnh minh họa cụ thể, qua các buổi họp phụ huynh học sinh, phát tờ bướm...để nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất trong giáo dục giữa gia đình, nhà trường và xã hội về giáo dục mầm non, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh quan sát và phối hợp cùng giáo viên thực hiện theo dõi đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi;

Căn cứ vào danh mục đồ dùng, đồ chơi , thiết bị dạy học tối thiểu cho trẻ mầm non 5 tuổi của Bộ GDĐTquy định, căn cứ nội dung chương trình giáo dục mầm non và quan sát khả năng thực tế của trẻ, điều kiện thực tế của trường. Các trường đã trang bị, bổ sung cho lớp lá các trang thiết bị , đồ dùng đồ chơi khuyến khích trẻ học tích cực và đa dạng.

Quán triệt cho tất cả cán bộ quản lý, giáo viên Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1. Tuyệt đối không dạy trẻ viết chữ, không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ, đồng thời phát huy sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp GDMN, có biện pháp giáo dục tích cực để chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1;

*1.3.3. Ứng dụng công nghệ thông tin*

100% các trường được trang bị máy tính và kết nối mạng internet tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và xây dựng kế họach thực hiện chương trình giáo dục mầm non nhằm mục đích giảm tải hồ sơ sổ sách cho giáo viên và ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, một cách sáng tạo, thiết thực và hiệu quả.

Giáo viên có nhiều sáng tạo trong việc vận dụng chương trình GDMN, ứng dụng các chuyên đề trong tổ chức các hoạt động giáo dục, biết khai thác các kỹ năng trong cuộc sống đưa vào giáo dục cho trẻ; tận dụng sản phẩm của trẻ vào việc tạo môi trường học tập ngày càng phong phú.

*1.3.4. Tiếp tục nhận trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng tuổi*

Tiếp tục thực hiện nhận giữ trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng tuổi.

Tổng số trường nhận trẻ: 15 trường ( 06 trường công lập; 09 trường ngoài công lập) và 05 nhóm trẻ.

Tổng số nhóm 6 – 12 tháng: 7 nhóm ( có 48 trẻ)

Tổng số nhóm 13 – 18 tháng: 15 nhóm (có 129 trẻ)

*1.3.5. Giáo dục đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập*

***Thực hiện các chính sách ưu tiên trong giáo dục đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập theo qui định tại Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH qui định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật, tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục…***

Tiếp nhận và chăm sóc tốt trẻ khuyết tật học hòa nhập tại trường mầm non. Trong năm học này toàn quận có 159 trẻ học hòa nhập tại đơn vị: Mầm non 1, 2, 3, 4, 4A, 6, TT7, 8, 11, 12, 14A, Sương Mai, Bình Minh. Bên cạnh đó, trường chuyên biệt Tương Lai cũng tiếp nhận 34 trẻ khuyết tật;

Phối hợp với Trung tâm HTPTGDHN tổ chức tập huấn cho phụ huynh “Sự phát triển của trẻ và những vấn đề phụ huynh quan tâm”;

Tổ chức thực hiện hoạt động thử nghiệm bộ công cụ Bảng hỏi theo dõi sự phát triển của trẻ ASQ.3 tại trường Mầm Non 6, Mầm Non 8, Mầm non Tuổi Thơ 7.

Đã triển khai và thực hiện các chế độ chính sách theo quy định cho đội ngũ giáo viên có trẻ khuyết tật học hòa nhập.

Triển khai Nghị quyết 01 về chế độ giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập hưởng 200.000đ/tháng/trẻ;

Tạo điều kiện cho giáo viên có trẻ khuyết tật học hòa nhập dự tập huấn tại các trung tâm, bệnh viện;

Thực hiện tốt công tác phối hợp, tuyên truyền với phụ huynh, nhằm giúp giáo viên thuận lợi trong việc tìm hiểu đặc điểm tâm sinh lý trẻ, qua đó có biện pháp giáo dục thích hợp cho từng trẻ.

Hội thi giáo viên dạy giỏi (Trẻ khuyết tật, hoà nhập) cấp Thành phố: Thầy Nguyễn Lê Anh Vũ, trường Chuyên biệt Tương Lai, đạt giải nhất.

Trường Mầm Non 6, Mầm Non 8, Mầm non Tuổi Thơ 7 tham gia hội thi văn nghệ giáo viên – học sinh khuyết tật cấp Thành phố lần thứ 1 đạt giải 2, giải 3, giải khuyến khích.

1. **Giáo dục phổ thông**

***2.1. Giáo dục tiểu học***

*2.1.1. Quy mô phát triển*

Toàn Quận 3 có 16 trường tiểu học công lập và 02 tư thục với 17.066 HS (nữ: 6710 HS), 100% HS học 2 buổi/ngày.

Trong năm học 2016-2017, giáo dục tiểu học Quận 3 đã được kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học; 16 trường tiểu học công lập đạt mức chất lượng tối thiểu; thêm 03 trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 1 (TiH Trần Quang Diệu, TiH Nguyễn Thanh Tuyền và TiH Phan Đình Phùng).

*2.1.2. Thực hiện chương trình và hoạt động dạy học*

Phòng GD&ĐT đã tiếp tục triển khai văn bản số 624/BGDĐT-GDTH ngày 05 tháng 02 năm 2009 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức-kỹ năng các môn học ở tiểu học; chỉ đạo các trường dạy học đảm bảo yêu cầu về kiến thức và kĩ năng được quy định trong chương trình Giáo dục phổ thông được ban hành theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT; chỉ đạo các trường thực hiện kế hoạch thời gian năm học của UBND thành phố về thời lượng thực học, thời điểm kết thúc học kì và năm học; thực hiện triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn giáo dục tiểu học của Bộ và Sở GDĐT TP.HCM. Trong đó, chú trọng thực hiện Thông tư số 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo TT 30 (TT 22).

Phòng GD&ĐT chủ động tổ chức nhiều hoạt động chuyên đề để hướng dẫn phương pháp, chương trình giảng dạy, định hướng GV soạn bài, lên lớp, đánh giá HS đúng quy định, tạo sự nhẹ nhàng, thích thú cho HS khi đến trường học tập. Những môn học quy định đã được các trường triển khai áp dụng phương pháp dạy học tích cực có ứng dụng công nghệ thông tin, dạy học theo hướng cá thể kết hợp hoạt động nhóm, v.v.; chú trọng vận dụng dạy học tích hợp nội dung giáo dục; phát huy tính tích cực của HS.

Các trường tổ chức kiểm tra định kỳ tại các trường theo đúng Thông tư 22. Sau mỗi kiểm tra định kỳ, Phòng GD-ĐT tổ chức rút kinh nghiệm, điều chỉnh đề kiểm tra nhằm đảm bảo yêu cầu cơ bản về kiến thức, kĩ năng để phản ánh đúng kết quả học tập của HS theo chỉ đạo của Bộ, Sở GD-ĐT. Cuối năm học các trường hoàn tất hồ sơ xét hoàn thành Chương trình cấp Tiểu học năm học 2016-2017 đúng tiến độ thời gian, tổ chức tốt ngày hội “Hoàn thành chương trình cấp Tiểu học” và ngày hội “Giới thiệu ngôi trường tiểu học của em” tại trường tiểu học.

- Trong năm học 2016-2017, Phòng GD&ĐT Q.3 đã tổ chức thành công Hội thi giáo viên dạy giỏi Quận 3 cấp Tiểu học, thu hút được đông đảo giáo viên tham gia, trong đó, có:

+ 07/90 giáo viên đạt giải I;

+ 16/90 giáo viên đạt giải II;

+ 40/90 giáo viên đạt giải III;

+ 27/90 giáo viên được công nhận.

- Hội thi giáo viên dạy giỏi Tiếng Anh cấp tiểu học Quận 3 năm học 2016-2047 với kết quả như sau:

+ 06/29 giáo viên đạt giải I;

+ 05/29 giáo viên đạt giải II;

+ 04/29 giáo viên đạt giải III;

+ 14/29 giáo viên đạt giải Khuyến khích.

- Việc tổ chức và tham gia các Hội thi giáoviên dạy giỏi đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên trong đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức lớp học và đổi mới đánh giá HS.

- Hội thi Tin học cho học sinh cấp Tiểu học năm học 2016-2017 với kết quả như sau:

+ 2/74 học sinh đạt giải I;

+ 2/74 học sinh đạt giải II;

+ 4/74 học sinh đạt giải III;

+ 16/74 học sinh đạt giải KK.

- Việc tổ chức hội thi đã tạo ra một sân chơi bổ ích, tạo điều kiện cho học sinh các trường tiểu học trong quận tiếp cận công nghệ thông tin, biết ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động học tập và giải trí lành mạnh.

- 100% trường tiểu học chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày. Buổi sáng HS học các môn chính khóa; buổi học thứ hai, HS được học một số môn tự chọn Anh văn, tin học, nhạc, họa, v.v.. và ôn tập kiến thức toán, tiếng Việt đã học dưới nhiều hình thức: tổ chức trò chơi, thực hành trên phiếu, trắc nghiệm qua giáo án điện tử, hoạt động nhóm, v.v.. Một số trường sân bãi, phòng ốc hạn hẹp nên các hoạt động câu lạc bộ chỉ diễn ra sau giờ học buổi chiều như: thể dục nhịp điệu, bóng bàn, võ thuật, rèn viết chữ, v.v..

*2.1.3. Hoạt động ngoại khóa*

**-** Phòng GD&ĐT Q.3 tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phong trào như: xây dựng trường lớp xanh – sạch – đẹp – văn minh; xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường; tổ chức các hoạt động giáo dục văn hoá truyền thống dân tộc qua các ngày lễ lớn; tổ chức các hoạt động vui chơi ngoài giờ lên lớp, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường nhằm tạo sân chơi giải trí lành mạnh, có ý nghĩa giáo dục và phát huy năng khiếu của HS.

**-** Các trường tiểu học tăng cường giáo dục đạo đức HS, tích hợp các kỹ năng cho HS thông qua việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa có hiệu quả.

- 100% trường tiểu học tổ chức cho học sinh học tập ngoại khóa, rèn kỹ năng sống.

**-** 100% trường tiểu học lồng ghép chương trình Giáo dục Quyền trẻ em - Môi trường học thân thiện vào các nội dung các bài học chính khóa.

- 100% trường tiểu học phát động và thực hiện tốt tháng An toàn giao thông trước cổng trường.

*2.1.4. Giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn*

- Trường tiểu học Nguyễn Thiện Thuật thực hiện đúng theo Thông tư số 39/2009/TT-BGD&ĐT của Bộ về quy định giáo dục hòa nhập cho 105 HS có hoàn cảnh khó khăn. Trường Ánh Sáng có 142 HS/6 lớp học chương trình phổ cập, thực hiện kế hoạch dạy học và thời khoá biểu phù hợp với đối tượng và tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kĩ năng đọc, viết và tính toán cho HS (trường thuộc dự án của Hiệp Hội Christina Noble phối hợp với Bộ LĐ&TBXH).

- Một số trường tiểu học cũng hỗ trợ các trẻ hiện đang sinh sống tại Mái ấm Ánh Sáng và mái ấm Ga Sài Gòn trong việc học tập, sinh hoạt, góp phần cùng các mái ấm giáo dục HS.

*2.1.5. Kết quả cuối năm học*

- Tổng số trường: 18 (16 CL; 02 DL).

- Tổng số HS: 17.066 HS (nữ: 6710 HS); HS học 2 buổi/ngày: 17.066 (100%).

- Xếp loại:

+ Đạt phẩm chất: 17.055/17.066 (99,9%); Cần cố gắng: 11/17066 (0,06%);

+ Đạt năng lực: 17.027/17.066 (99,8%); Cần cố gắng: 39/17.066 (0,2%);

+ HS được khen thưởng: 12.883/17.066 (75,5%);

+ HS chưa hoàn thành: 159/17.066 HS (0,9%);

- HS hoàn thành chương trình tiểu học: 3.313/3.313 HS (100%).

***2.2. Giáo dục trung học cơ sở***

*2.2.1. Thực hiện chương trình*

Toàn Quận 3 có 11 trường THCS công lập và 02 tư thục với 419 lớp và 15.782 HS, sĩ số bình quân 37,7 HS lớp. Ngay từ đầu năm học, Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường thực hiện đúng phân phối chương trình, nội dung giảm tải do Bộ GD&ĐT quy định và thống nhất trong sinh hoạt chuyên môn từng bộ môn để đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch dạy học.

Các trường tổ chức giảng dạy đầy đủ các môn và các hoạt động giáo dục có chất lượng song song với việc đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, dạy học phân hóa, cá thể hóa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng có điều chỉnh nội dung theo hướng giảm tải.

*2.2.2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày*

Toàn quận có 296 lớp (khối lớp 6: 86 lớp; khối lớp 7: 82 lớp, khối lớp 8: 72 lớp và khối lớp 9: 56 lớp) có buổi học thứ hai với 10.282 học sinh (khối lớp 6: 3.140 HS (chiếm 77.07%); khối lớp 7: 2.838 HS (chiếm 73.47%); khối lớp 8: 2.500 HS (chiếm 50.047%) và khối lớp 9: 1.804 HS (chiếm 52.11%) chủ yếu để nâng cao chất lượng học tập cho học sinh ở các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học.

*2.2.3. Hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học*

Để không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học, các trường đã tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tập trung vào phương pháp cá thể hóa; dạy học theo sơ đồ tư duy; nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm; nâng cấp các trang thiết bị phục vụ giảng dạy; thực hiện tiết dạy chuyên đề cho mỗi bộ môn (hàng tháng) và chuyên đề quận theo sự phân công của cán bộ mạng lưới bộ môn của quận. Qua chuyên đề, các đơn vị trường học đã trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và đóng góp được nhiều ý kiến giúp nâng cao tay nghề GV, nâng cao chất lượng dạy học.

Các trường tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, như: xử lý điểm và quản lý điểm của HS trên chương trình máy vi tính; thực hiện phần mềm xếp thời khóa biểu; v.v..

Bên cạnh đó, các trường có giải pháp liên hệ chặt chẽ với gia đình để quản lý, duy trì sĩ số, tính chuyên cần trong HS, ngăn chặn hiện tượng lưu ban, bỏ học.

*2.2.4. Dạy nghề phổ thông và hướng nghiệp*

Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo tổ chức dạy nghề và thi nghề phổ thông cho tất cả HS khối 8. Tùy điều kiện từng trường, việc dạy nghề phổ biến ở các môn Điện, Dinh dưỡng, Tin học. Trung tâm KTTHHN cũng đã thực hiện việc dạy nghề phổ thông qua các môn Điện, Dinh dưỡng, Tin học, Thủ công mỹ nghệ, Nhiếp ảnh.

Trong công tác hướng nghiệp, hàng tháng, các trường tổ chức cho HS lớp 9 học 01 tiết hướng nghiệp theo các chủ đề hoặc tổ chức tham quan các nhà máy, khu công nghiệp, làng nghề, nông trường, v.v. giúp HS hiểu rõ các quy trình công nghệ, sản xuất nông nghiệp và những vấn đề trong xã hội để định hướng nghề nghiệp cho tương lai. Bên cạnh đó, các trường tổ chức cho HS tham quan học tập hướng nghiệp – dạy nghề tại Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng, Trường Cao đẳng Trung ương 3; tham quan ngày Hội giáo dục và phát triển của thành phố Hồ Chí Minh; phối hợp với Trường trung cấp nghề Nhân Đạo Quận 3 tư vấn nghề cho toàn thể phụ huynh và HS khối 9 trước khi phụ huynh và HS chọn nguyện vọng thi tuyển sinh lớp 10 vào các trường THPT công lập.

*2.2.5. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*

Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp 2 tiết/tuần theo các chủ điểm tháng; tổ chức nhiều tiết chuyên đề HĐGDNGLL cấp trường dưới sân trường cho các khối mỗi học kì/lần. Tùy tình hình HS tại lớp, GVCN tổ chức HĐNGLL sáng tạo nhiều hình thức sinh hoạt phong phú, phù hợp lứa tuổi. Nội dung hoạt động, sinh hoạt có tích hợp quyền trẻ em, giáo dục kỹ năng sống cho HS, trật tự An toàn giao thông, phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”, tìm hiểu về tài nguyên và khai thác biển đảo Việt Nam, giao lưu với đảng viên ưu tú của nhà trường, sưu tầm ca dao tục ngữ về nét đẹp truyền thống quê hương, v.v.. Ngoài ra, các trường quan tâm tổ chức cho HS tham quan học tập tại các di tích lịch sử, di tích văn hóa, nhà bảo tàng, các nhà truyền thống cách mạng, v.v. nhằm giáo dục HS tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào về truyền thống cách mạng của dân tộc.

Các trường tích cực tổ chức các hoạt động xã hội như: thực hiện chiến dịch “*Nụ cười hồng*” với nhiều quà tặng giúp bạn nghèo vượt khó đến trường; xây nhà tình nghĩa, nhà tình thương; cứu trợ giúp đồng bào bị lũ lụt, thiên tai; v.v..

Phòng GDĐT tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp THCS vòng 1 từ ngày 24 tháng 10 đến ngày 03 tháng 12 năm 2016 với 131 giáo viên đăng ký dự thi ở tất cả các bộ môn. Trong có 83 giáo viên đạt tiết dạy giỏi và SKKN được xếp loại Khá trở lên tiếp tục thực hiện tiết dạy ở vòng 2 từ 13 tháng 2 đến 03 tháng 3 năm 2017. Kết quả: 13 giải nhất, 14 giải nhì, 15 giải ba và 26 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp quận năm học 2016-2017.

*2.2.6. Kết quả cuối năm học*

- Học lực: + Xếp loại giỏi, khá: 9.935/13.732, chiếm tỉ lệ 72.18%.

+ Xếp loại yếu *(phải kiểm tra lại)*: 597/13.732, chiếm tỉ lệ 4.35%.

+ Xếp loại kém: 72/13.732, chiếm tỉ lệ 0.52%.

- Hạnh kiểm: + Xếp loại tốt, khá: 13.477/13.732, chiếm tỉ lệ 98.14%.

+ Xếp loại yếu *(phải rèn luyện HK trong hè)*: 4/13.732, chiếm tỉ lệ 0.03%.

- 128/181 (70,7%) HS đạt danh hiệu HS giỏi lớp 9 cấp thành phố, trong đó có 21 giải nhất với 3 Thủ khoa môn Vật lý, Tiếng Pháp và Tiếng Nhật; 44 giải nhì và 63 giải ba. Tăng so với năm học 2015 – 2016 là 4 giải.

- Tham gia các hội thi khác:

+ Hội thi Khéo tay kỹ thuật cấp Thành phố đạt 5 giải 3;

+ 1 đề tài dự thi cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp cho giáo viên và 2 đề tài dự thi cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn cho học sinh của THCS Thăng Long, THCS Bạch Đằng được Thành phố chọn thi cấp Quốc gia;

+ Hội thi Lớn lên cùng sách đạt giải Nhất khối 8+9, giải Ba khối 6+7 và giải Khuyến khích cấp thành phố;

+ Cô Nguyễn Thị Phương Thanh trường THCS Bạch Đằng đạt giải Ba cuộc thi sáng tạo trên nền tảng CNTT cấp thành phố với phần thi “Thiết kế bài giảng tương tác”;

+ Trường THCS Hai Bà Trưng đạt giải 3 cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp thành phố;

+ Trường THCS Colette đạt giải Robotacon cấp thành phố và được cử thi quốc tế.

- Kết quả học sinh lớp 9 trúng tuyển vào lớp 10 CL và lớp 10 chuyên năm học 2017 – 2018: Toàn quận có 2.673/2.989 học sinh trúng tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập và lớp 10 chuyên, đạt 96.11%. Trong đó có 3 trường đậu 100% là THCS Phan Sào Nam, THCS Bạch Đằng và THCS Kiến Thiết. Các trường có tỉ lệ đậu trên 90%: THCS Colette (98.16%), THCS Đoàn Thị Điểm (98.10%), THCS Lê Quý Đôn (97.54%), THCS Hai Bà Trưng (95.47%), THCS Lê Lợi (95.22%), THCS Thăng Long (93.55%), THCS Bàn Cờ (93.46%).

Có 11 trường trung học cơ sở công lập và 02 trường trung học cơ sở ngoài công lập. Trong đó có 03 THCS công lập đã đánh giá ngoài. Năm học 2016 – 2017 đón đoàn Sở Giáo dục và Đào tạo về đánh giá ngoài các trường: THCS Hai Bà Trưng được công nhận Trường THCS đạt chất lượng giáo dục.

1. **PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ NHÀ GIÁO**

**1. Tình hình đội ngũ**

Đội ngũ CB-GV-NV ngành GD-ĐT Quận 3 tương đối ổn định. Toàn ngành có 2.401 CB-GV-NV (MN: 770; TH: 772; THCS: 808; và Trực thuộc: 51). Về trình độ đào tạo, có 145/145 (100%) cán bộ quản lý (MN: 62; TH: 44; THCS: 31; Trực thuộc: 8) đạt trình độ chuẩn trở lên và 16 CBQL có trình độ Thạc sĩ.

Đối với giáo viên, có 1668/1668 (tỷ lệ 100%) đạt chuẩn trở lên, trong đó trên chuẩn đạt 85,6% gồm: MN: 364/421 (86,46%); TH: 575/586 (98,1%); THCS: 590/634 (93,05%) và 28 GV có trình độ Thạc sĩ.

**2.Giải quyết chế độ chính sách**

Trong năm học 2016-2017, Phòng GD-ĐT đã trình lãnh đạo Quận 3 thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho CBGVNV.

- Tuyển dụng 22 giáo viên theo đúng quy trình hướng dẫn của Sở GD-ĐT và theo định mức nhu cầu đối với từng đơn vị.

- Giải quyết 25 người thôi việc theo nguyện vọng; 107 CB-GV-NV nghỉ hưu theo chế độ (MN: 40, TH: 27, THCS:40).

- Thực hiện phụ cấp thâm niên diện 60 tháng cho 47 nhà giáo, 1592 nhà giáo (MN: 404; Tiểu học: 577; THCS và trực thuộc: 611); phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp cho 1.844 giáo viên, cán bộ quản lý trực tiếp đứng lớp; phụ cấp ưu đãi cho 41 nhân viên y tế.

- Thực hiện cho 22 giáo viên được công nhận hết tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ bảo lưu phụ cấp ưu đãi đối với các nhà giáo được điều động công tác tại Phòng GD-ĐT theo Quyết định số 42/2011/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về bảo lưu chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo được điều động làm công tác quản lý giáo dục.

- Trình cấp thẩm quyền giải quyết cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đi nước ngoài theo nguyện vọng và trường tổ chức đi tham quan nước ngoài theo đoàn.

**3. Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên, Chuẩn Hiệu trưởng**

Phòng GD-ĐT chỉ đạo các trường học thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và chuẩn hiệu trưởng trường MN, TH, THCS theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả:

*a) Mầm non*

**-** Hiệu trưởng: Xuất sắc: 21/21 (100%).

**-** Phó Hiệu trưởng: Xuất sắc: 42/42 (100%).

**-** Giáo viên: Xuất sắc: 235/394 (59.64%); Khá: 155/394 (39.34%); Trung bình: 04/394 (1.01%).

*b) Tiểu học*

**-** Hiệu trưởng: Xuất sắc 16/16 (100%);

**-** Phó Hiệu trưởng: Xuất sắc 25/26 (96.15%); Khá 01/26 (3.85%).

**-** Giáo viên: Xuất sắc 465/604 (76.98%); Khá 134/604 (22.18%); Trung bình 5/604 (0.82%)

*c) Trung học cơ sở*

*-* Hiệu trưởng: Xuất sắc 10/11 (90.90%), Khá 01/11 (9.09%).

**-** Phó Hiệu trưởng: Xuất sắc 19/20 (95%). Khá 01/20 (5%).

**-** Giáo viên: Xuất sắc 481/664 (72.43%); Khá 177/664 (26.65%); Trung bình 06/664 (0.90%).

1. **TÀI CHÍNH CƠ SỞ VẬT CHẤT**
2. **Tài chính**

Trên cơ sở kinh phí được phân bổ cho ngành GD&ĐT Quận 3 là 272.869.000.000 đồng, theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận 3, Phòng GD-ĐT phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch Quận 3 thực hiện tài chính trong năm 2017 (năm học 2017-2018) đối với từng cấp học và loại hình đơn vị như sau:

* Mầm non (21 đơn vị): 82.353.130.000đ;
* Tiểu học (16 đơn vị): 91.967.790.000đ;
* Trung học cơ sở (11 đơn vị): 75.159.121.000đ;
* Trường Chuyên biệt Tương lai: 1.942.492.000đ;
* Phòng GD&ĐT và Trường BD-GD: 3.600.460.000đ;
* Trung tâm KT-TH-HN: 1.126.706.000đ;
* Các khoản đột xuất khác: 16.719.301.000đ.

Các khoản chi khác là kinh phí chưa phân bổ để chi thực hiện giải quyết các chế độ như: miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ 3, 4, 5 tuổi; chế độ giáo viên dạy hòa nhập cho HS khuyết tật; hỗ trợ kinh phí thi nghề phổ thông, thi tuyển sinh lớp 10; công tác phổ cập xóa mù chữ; sửa chữa nhỏ các trường học; chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo được điều động làm công tác quản lý giáo dục, sửa chữa mua sắm đột xuất v.v…

Trong kinh phí dự toán đầu năm các trường đã bố trí kinh phí:

Hỗ trợ kinh phí cho CB-GV-CNV khối mầm non 8.562.000.000đ thực hiện theo Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 13 tháng 09 năm 2014 của Ủy Ban Nhân Dân TP. Hồ Chí Minh đã bố trí trong dự toán đầu năm các trường Mầm non.

Đã thực hiện bố trí trong dự toán đầu năm các trường thực hiện khoán thêm 04 nhân viên phục vụ và bảo vệ cho các trường, mỗi nhân viên là 3.000.000đồng/ tháng

1. **Xây dựng cơ sở vật chất, sửa chữa thường xuyên**

Thực hiện công tác sửa chữa nhỏ cải tạo chống thấm nhà vệ sinh, chống dột, cải tạo phòng học, sơn nước trường.... phục vụ cho năm học mới Dự kiến là 10.354 tỷ: trong đó:

Đã thực hiện Ngân sách chi không thường xuyên là 4,863 tỷ; gồm : khối Mầm non là 1,509 tỷ đồng *(Mầm non 1,2,3,4A, 6, 4A, 6, 7,7A, 8, TT 8, 9,10, 11, 13, 14 14A, Hoa Mai)*, Khối Tiểu học là 1,102 tỷ đồng *(TH Lê Chí Trực, Phan Văn Hân, Nguyễn Thanh Tuyền, Nguyễn Thái Sơn, Trương Quyền, Trần Quang Diệu)*, Khối THCS là 1,720 tỷ đồng *( THCS Phan Sào Nam, Colette, Lê Lợi, Hai Bà Trưng, Bàn Cờ, Lê Quý Đôn, Bạch Đằng, Thăng Long)* và Trung tâm KTTH Hướng nghiệp dạy nghề là 0.467 tỷ đồng và trường Bồi dưỡng giáo dục là 0,056 tỷ đồng.

Dự kiến nguồn thu học phí, thu sự nghiệp, quỹ phát triển sự nghiệp và Xã hội hóa là 5.491 tỷ đồng.

Thực hiện kinh phí mua sắm, đầu tư sách và thiết bị dạy học trang thiết dạy học là Dự kiến là 5,035 tỷ đồng, từ các nguồn ngân sách thường xuyên, học phí, thu sự nghiệp, quỹ phát triển sự nghiệp và xã hội hóa.

- Năm học 2016 -2017 được các cấp quan tâm tiếp tục đầu tư xây dựng mới và cải tạo nâng cấp trường với tổng kinh phí là 59,743 tỷ và đưa vào sử dụng năm học 2017-2018; gồm: 17 phòng học, 13 phòng chức năng và làm việc, 01 nhà bếp. Khối Mầm non tăng thêm 02 phòng học và 14 Phòng chức năng và làm việc; gồm các trường:

+ Mầm non Hoa Mai: Với tổng kinh phí là 43,043 tỷ từ chương trình 41 huy động vốn vay, xây dựng mới và cải tạo nâng cấp tại địa điểm 121 Trương Định Phường 07 Quận 3; gồm 11 phòng học và 08 phòng chức năng, Phòng làm việc... tăng 01 Phòng học và 01 Phòng bộ môn.

+ Mầm non 11 : Với Tổng kinh phí là 14 tỷ từ tiền vượt thu sử dụng đất xây mới trên nền dất cũ đị điểm 2017 Trần văn Đang, Phường 11, Quận 3; gồm: 6 Phòng học và 5 Phòng chức năng làm việc và 01 nhà bếp; tăng 01 phòng học và 06 phòng chức năng làm việc.

+ Trường THCS Lê Lợi xây mới hàng rào với tổng kinh phí là 2,7 tỷ nguồn Ngân sách Quận. đã đưa vào sử dụng năm học 2017-2018

1. **HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN VÀ THIẾT BỊ**

Phòng GD&ĐT đã hướng dẫn các trường xây dựng thực hiện “Kế hoạch công tác Thư viện – Thiết bị trường học năm học 2016-2017” bám sát yêu cầu trọng tâm theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT phù hợp với tình hình và điều kiện đơn vị.

**1. Thư viện**

Các trường đã đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, ứng dụng phần mềm tin học phục vụ công tác quản lý thư viện và các điều kiện nhằm tổ chức tốt hoạt động phòng thư viện nhà trường, đạt hiệu quả. Phòng thư viện, phòng đọc sách các trường được đặt tại vị trí thuận lợi cho CBGV và HS đến đọc và mượn sách, báo, tạp chí, tư liệu phục vụ cho nhu cầu dạy và học.

Phòng GD&ĐT đã triển khai thực hiện công tác tự kiểm tra thư viện trường học; thành lập các đoàn kiểm tra đánh giá công tác thư viện các trường phổ thông theo từng cụm trường. Kết quả:

*a) Tiểu học*

- Thư viện Xuất sắc: 06 trường (TiH Nguyễn Thái Sơn , TiH Trần Quốc Thảo, TiH Lương Định Của, TiH Kỳ Đồng, TiH Trương Quyền, TiH Phan Đình Phùng).

- Thư viện Tiên tiến: 05 trường (, TH Nguyễn Thanh Tuyền, , TH Trần Quang Diệu, TH Nguyễn Thiện Thuật, THDL Bắc Mỹ, TH Nguyễn Việt Hồng).

- Thư viện đạt chuẩn: 06 trường (TH Nguyễn Thi, TH Trần Văn Đang, TH Lê Chí Trực, , TH Nguyễn Sơn Hà, TH Phan Văn Hân, TH Mê Linh).

*b) Trung học cơ sở*

Thư viện Xuất sắc: 02/13 trường (THCS Bàn Cờ, THCS Bạch Đằng);

Thư viện Tiên tiến: 08/13 trường (THCS Đoàn Thị Điểm, THCS Thăng Long, Dân lập Á Châu, THCS Lê Quý Đôn, THCS Lê Lợi, THCS Colette, THCS Phan Sào Nam, THCS Hai Bà Trưng);

Thư viện đạt chuẩn: 03/13 trường (THCS Kiến Thiết, THCS Lương Thế Vinh, Dân lập Tây Úc).

**2. Thiết bị và thực hành thí nghiệm**

Các trường tích cực hỗ trợ cán bộ phụ trách thiết bị cố gắng đáp ứng nhu cầu hoạt động giảng dạy của GV và học tập cho HS bằng việc tổ chức tốt công tác giới thiệu, phân loại đồ dùng-thiết bị, cung cấp các thiết bị, đồ dùng dạy học kịp thời cho giáo viên, sắp xếp, bố trí trang thiết bị đồ dùng dạy học hợp lý, thuận tiện cho việc lấy cất và bảo quản, tổ chức bảo quản tốt các thiết bị, đồ dùng dạy học.

Tuy nhiên, các cán bộ thiết bị đa phần kiêm nhiệm chung công tác thư viện và số cán bộ đã được bồi dưỡng về nghiệp vụ thiết bị còn ít nên gặp nhiều khó khăn trong công tác. Đồng thời, có một số trường phòng thiết bị chung với thư viện có diện tích nhỏ hẹp, không có kho thiết bị riêng nên đã ảnh hưởng nhiều đến chất lượng phục vụ cũng như nhu cầu dạy và học của GV.

Phòng GD-ĐT đã kiểm tra và đánh giá xếp loại công tác thiết bị - thực hành thí nghiệm theo chương trình giáo dục phổ thông:

- Xếp loại Tốt: 12/13 trường (92,3%): THCS Lê Lợi, THCS Lê Quý Đôn, THCS Bàn Cờ, THCS Colette, THCS Bạch Đằng, THCS Hai Bà Trưng, THCS Đoàn Thị Điểm, THCS Kiến Thiết, THCS Thăng Long, THCS Dân lập Á Châu, THCS Phan Sào Nam, THCS Dân lập Tây Úc;

- Xếp loại Khá: 01/13 trường (7,7%): THCS Lương Thế Vinh,.

Các trường đã phát động nhiều phong trào làm và sử dụng thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học tự làm trong giáo viên, phổ biến và nhân rộng kinh nghiệm tự làm đồ dùng dạy học trong trường học.

Các giáo viên đã tích cực tham gia phong trào tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học tự làm. Nhiều đồ dùng dạy học tự làm bám sát nội dung dạy và học, mang tính thẩm mỹ, tận dụng hiệu quả các vật liệu phế thải, tiết kiệm chi phí mua sắm, đa dạng trong hình thức và sử dụng, mang lại giá trị làm lợi cao. Kết quả có 1.748 giáo án điện từ; 307 đồ dùng – mô hình dạy học; và 1.810 tranh ảnh các loại.

1. **VĂN THỂ MỸ - Y TẾ HỌC ĐƯỜNG**

Các trường thực hiện tốt công tác văn thể mỹ, y tế học đường, quan tâm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho giáo viên và HS.

Cán bộ y tế trường học có sổ theo dõi và quản lý tình hình sức khỏe HS. Thực hiện tốt sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Thực hiện kế họach liên tịch, Phòng Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Y tế dự phòng Quận 3 kiểm tra công tác chăm sóc và giáo dục sức khỏe ban đầu tại các trường học. Kết quả kiểm tra, các trường quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh theo chỉ đạo sâu sát của Liên Sở Giáo dục - Sở Y tế và Ban chỉ đạo giáo dục sức khỏe và an toàn trường học Quận 3; các điều kiện học tập và vệ sinh môi trường trong trường học được cải thiện; chú trọng chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe phòng chống các bệnh học đường như Nha học đường, Mắt học đường, dinh dưỡng, phòng chống HIV, phòng chống dịch bệnh trong trường học; không có trường hợp ngộ độc thực phẩm tập thể xảy ra trong nhà trường. Đánh giá xếp loại:

***a) Mầm non****:* 47/50 trường xếp loại Tốt; 03/50 trường không xếp loại do mới thành lập (Mầm Non Thần Đồng Việt; MN Tuệ Đức; MN Ngôi Nhà Bé Thơ).

*b)* ***Tiểu học****:* 16/16 trường xếp loại Tốt.

*c)* ***Khối THCS****:* 12/12 trường xếp loại Tốt.

Các trường đều tích cực tham gia các phong trào thể dục thể thao và đạt nhiều thành tích cao trong Hội khỏe Phù Đổng, Thể dục thể thao, Festival bơi lội, Nét vẽ xanh cấp thành phố, trong đó khối Tiểu học gồm có: Nguyễn Thái sơn, Kỳ Đồng, Nguyễn Việt Hồng, Mê Linh, Trần Quốc Thảo, Phan Đình Phùng, Nguyễn Thanh Tuyền, Phan Văn Hân, Lương Định Của, Lê Chí Trực, Trương Quyền, Trần Văn Đang, Nguyễn Sơn Hà; Khối THCS gồm: Lê Quý Đôn, Bàn Cờ, Colette, Hai Bà Trưng, Kiến Thiết, Bạch Đằng, Lê Lợi, Đòan Thị Điểm, Quốc tế Á Châu.

1. **NHẬN ĐỊNH CHUNG**
2. **Kết quả đạt được**

Được sự chỉ đạo sâu sát của Sở GD&ĐT và Quận ủy, UBND Quận 3 cùng với nỗ lực của CBGVNV và HS, ngành GD&ĐT Quận 3 hoàn thành nhiệm vụ năm học 2016-2017.

Lãnh đạo Quận quan tâm, tập trung thực hiện đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất các trường mỗi ngày được khang trang hơn, trang bị nhiều thiết bị dạy học tốt hơn nhằm tạo cơ sở vững chắc cho sự phát triển, nâng cao chất lượng GD&ĐT của Quận.

Ngành GD&ĐT Quận 3 tích cực đổi mới công tác quản lý và phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục; bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn cho đội ngũ CBQLGV. 98% (50/51) trường học có chi bộ Đảng; trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất đạo đức nhà giáo được nâng lên. Nhờ vậy, chất lượng giáo dục – đào tạo Quận 3 tiếp tục được giữ vững và phát triển, đạt hiệu quả theo mục tiêu giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống cho học sinh, tạo được niềm tin trong nhân dân và lãnh đạo.

Toàn ngành đã quán triệt và thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 29 của Trung ương về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo có hiệu quả.

Tích cực đổi mới quản lý, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; đẩy mạnh xây dựng trường tiên tiến, hiện đại; tạo điều kiện tốt nhất cho đội ngũ CBQL, GV cũng như HS tự học, tự rèn. Giáo dục mầm non đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; 100% HS tiểu học hoàn thành chương trình cấp Tiểu học; 100% HS trung học cơ sở tốt nghiệp THCS, trong đó có 96.11% HS trúng tuyển vào lớp 10 trường chuyên và trường công lập; có thêm nhiều trường đạt chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia.

Ba môi trường giáo dục (nhà trường, gia đình, xã hội) gắn kết chặt chẽ, đồng bộ, phát huy hiệu quả phối hợp. Nhận thức trong xã hội tại Quận 3 đã được nâng lên, coi trọng đầu tư phát triển cho giáo dục. Nhờ vậy, công tác xã hội hóa giáo dục, huy động PHHS tham gia chăm lo cho sự nghiệp giáo dục từng bước đi vào chiều sâu có tác dụng tích cực đến sự ổn định và phát triển sự nghiệp giáo dục của quận.

Chất lượng giáo dục Quận 3 tiếp tục được giữ vững và phát triển, đạt hiệu quả theo mục tiêu giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục nhân cách, đạo đức lối sống cho học sinh, tạo được niềm tin trong nhân dân và lãnh đạo.

**2. Tồn tại**

- Các cấp ủy đảng, chi bộ trường học chưa tập trung cao độ nên công tác phát triển đảng viên trong ngành giáo dục – đào tạo còn chậm, hiện nay còn 01 chi bộ ghép (Mầm non 8 và Chuyên biệt Tương Lai) và chưa đạt chỉ tiêu 100% cán bộ quản lý là đảng viên cũng như chưa đạt chỉ tiêu từ 25% đảng viên trong toàn ngành giáo dục – đào tạo Quận 3 theo yêu cầu của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vì quá tập trung công tác chuyên môn nên việc sinh hoạt chính trị tư tưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên tại từng đơn vị chưa thực hiện thường xuyên.

- Tuy đã có Đề án quy hoạch đến 2020 nhưng chưa đáp ứng kịp thời theo yêu cầu của thực tế. Một số trường mầm non do kiến trúc cũ, nhỏ hẹp, dù đã có kế hoạch sửa chữa hàng năm nhưng vẫn không đảm bảo yêu cầu của một trường mầm non theo quy chuẩn. Do thiếu quỹ đất, các trường nhiều điểm lẻ vẫn chưa thực hiện được việc hoán chuyển, dồn điểm, sáp nhập.

- Mặc dù có trường được xây mới, cải tạo, nâng cấp tạo được môi trường học khang trang nhưng vẫn còn một số trường học có khuôn viên chật hẹp, số phòng học ít so với yêu cầu ngày tăng về số lượng học sinh, không có môi trường xanh, thiếu sân chơi, bãi tập.

- Do áp lực của xã hội, một vài trường có điều kiện cơ sở vật chất quy mô lớn, nhất là các trường đạt yêu cầu “theo hướng tiên tiến, chất lượng cao” hoặc đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục, v.v. luôn luôn có số học sinh đông nên không đạt yêu cầu số lớp/trường, sĩ số/ lớp, diện tích trong lớp/HS, diện tích sân chơi/HS dẫn đến việc Quận 3 chưa có trường phổ thông (tiểu học, trung học cơ sở) đạt chuẩn quốc gia.

- Tuy các trường đang từng bước thực hiện thay mới bàn ghế học sinh theo từng năm nhưng vẫn còn tình trạng bàn ghế HS có hai chỗ ngồi không thể tách rời, không đúng quy cách đã không đáp ứng được việc dạy học theo nhóm, cá thể. Thực trạng này đã ảnh hưởng đến điểm thi đua về y tế học đường.

- Các trường có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học nhưng thực hiện không thường xuyên; chưa cập nhật trang thông tin điện tử (website) của trường để cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Mặc dù các trường phổ thông rất quan tâm giáo dục kỹ năng sống cho HS nhưng chủ yếu đưa HS tham quan môi trường thực tế và vui chơi, ít chú trọng đến hoạt động giáo dục thực hành những kỹ năng tự phục vụ bản thân HS để ứng xử, thích ứng với môi trường tự nhiên và xã hội khi đối mặt, như: bơi lội, nấu ăn, vệ sinh nhà cửa/ trường lớp, trồng và chăm sóc cây xanh, thoát hiểm, v.v.. Nhất là phổ cập bơi do phương tiện di chuyển, kinh phí nên công tác phổ cập bơi chưa đạt yêu cầu

- Trong văn hóa trường học, mối quan hệ giữa cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên, giữa giáo viên với HS chưa được nhà trường chú trọng đúng mức nên đã dẫn đến tình trạng thư phản ánh tại một vài trường. Đồng thời còn một bộ phận CBQL chưa quan tâm thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp quản lý tại đơn vị và việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở chưa đạt yêu cầu nên còn một vài trường xảy ra vụ việc vi phạm các nguyên tắc quản lí, mất đoàn kết nội bộ, gữi đơn thư vượt cấp.

- Công tác KĐCLGD trong kế hoạch năm học của ngành và thường xuyên yêu cầu các trường thực hiện công tác tự đánh giá. Phòng GD&ĐT tổ chức các nhóm tư vấn thực hiện nhiệm vụ KĐCLGD đến từng trường để hỗ trợ, giúp các trường thực hiện báo cáo tự đánh giá . Tuy nhiên, một số cán bộ quản lý chưa thấy được ích lợi của công tác KĐCLGD nên chưa có sự quan tâm và đầu tư đúng mức mặc dù Phòng GD&ĐT đã tổ chức các nhóm tư vấn thực hiện nhiệm vụ KĐCLGD đến từng trường để hỗ trợ, giúp đỡ các trường thực hiện báo cáo tự đánh giá (nhất là đối với Trung học cơ sở). Vẫn còn vài cơ sở giáo dục thực hiện kỹ năng soạn thảo văn bản yếu, chưa phân biệt được điểm mạnh và điểm yếu cơ bản nhất, chưa đề ra được các biện pháp cải tiến và nâng cao chất lượng có tính khả thi, việc thu thập và mã hóa các thông tin minh chứng chưa đúng quy định.

**3. Bài học kinh nghiệm**

Lãnh đạo trường học phải có quy chế làm việc, phân công, phân nhiệm rõ ràng; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đúng yêu cầu, quy định; công khai, minh bạch trong mọi hoạt động để tạo được niềm tin và sự đồng thuận trong tập thể đơn vị.

Tích cực đổi mới quản lý và phương pháp dạy học, xây dựng trường tiến tiến theo xu thế hiện đại để chuyển mình, đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục trong xu thế hội nhập.

Xây dựng được chiến lược phát triển giáo dục phù hợp với đặc điểm đơn vị, vừa đảm bảo tính tiên tiến hiện đại vừa đảm bảo nguyên lý giáo dục đúng với quan điểm của Đảng, Nhà nước.

**Phần II**

**NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 – 2018**

Năm học 2017 – 2018, ngành giáo dục và đào tạo Quận 3 tiếp tục tập trung thực hiện các nội dung của Nghị quyết 29-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 8 – BCH TW Khóa XI về đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh các giải pháp toàn diện nhằm thực hiện các chỉ tiêu của Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X và Đại hội Đảng bộ Quận 3 lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 - 2020, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2021; qua đó, đưa ngành giáo dục và đào tạo nhanh chóng hội nhập khu vực và quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Quận 3 mà giáo dục phổ thông là nền tảng.

Căn cứ vào tình hình kinh tế – xã hội, các thuận lợi – khó khăn và yêu cầu giáo dục đào tạo, thầy và trò Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 3 tiếp tục tập trung giữ vững và nâng cao “kỷ cương, nề nếp, trách nhiệm, đạo đức và tri thức”. Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 3 đề ra nhiệm vụ năm học 2017 – 2018.

1. **Đổi mới mạnh mẽ, sâu sắc tư duy giáo dục.**
2. Tiếp tục thực hiện kế hoạch của Quận ủy Quận 3 thực hiện chương trình hành động của Thành ủy và kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị trung ương 8 – Khóa XI ban hành về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận 3 lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 – 2020 và chương trình hành động số 04D-CTHĐ/QU ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Quận ủy Quận 3 về nâng cao chất lượng giáo dục – đào tạo theo hướng tiên tiến, chất lượng cao; Chú trọng lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, dạy chữ song song với dạy người, rèn nhân cách học sinh, hiểu biết sâu sắc, tự hào lịch sử của thành phố và lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân Quận 3.
3. Tiếp tục tham mưu thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp đã được phê duyệt kết hợp với việc huy động mọi nguồn lực theo chủ trương xã hội hóa nhằm đẩy mạnh đầu tư nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, thiết bị dạy học phục vụ nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng tiên tiến hiện đại.
4. Tăng cường công tác kết nạp Đảng viên trong toàn ngành; đẩy mạnh công tác nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị đội ngũ Cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy về quản lý, giảng dạy giao tiếp.
5. Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp dạy học, phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, sáng tạo, vận dụng lý thuyết vào thực tế, môi trường xung quanh; đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức coi trọng giáo dục nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh. Chương trình giáo dục ngoài việc trang bị kiến thức cho người học cần chú trọng xây dựng nền tảng gia đình, ý chí phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân và ý chí khởi nghiệp trong học sinh. Chú trọng kỹ năng thực hành và kỹ năng thực hành xã hội của học sinh.
6. Tiếp tục triển khai đề án Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở với yêu cầu năng lực, trình độ giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn quốc tế.
7. Tiếp tục phối hợp gắn kết 3 môi trường gia đình – nhà trường – xã hội trong công tác giáo dục; giữ mối liên hệ và kết hợp chặt chẽ với hệ thống chính trị địa phương, với phụ huynh học sinh để thực hiện tốt các chế độ chính sách xã hội trong giáo dục, đáp ứng yêu cầu và quyền lợi học tập của học sinh.
8. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện phân cấp quản lý giáo dục theo tinh thần tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục; đẩy mạnh công tác xã hội hóa tại các nhà trường.
9. Phát huy dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị, thực hiện đầy đủ và đúng quy định về công khai trong các cơ sở giáo dục; thực hiện đúng quy định về quản lý tài chính, tài sản. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản tại các đơn vị và xử lý nghiêm các vi phạm.
10. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, giải quyết các thủ tục hành chính trực tuyến, áp dụng dịch vụ bưu chính công, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý. Tăng cường cung cấp thông tin cho phụ huynh, học sinh; tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh, học sinh khi cần cập nhật thông tin hay liên hệ với nhà trường.
11. Nghiêm túc thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm và chống lãng phí; thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên. Đổi mới mạnh mẽ hoạt động kiểm tra công tác quản lý giáo dục và việc thực hiện nhiệm vụ tại các cơ sở giáo dục đào tạo. Tăng cường chỉ đạo công tác tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục.
12. Thực hiện nghiêm Quy định quản lý dạy thêm, học thêm trên địa Quận 3. Kiên quyết xử lý nghiêm khắc các trường hợp dạy thêm không đúng quy định. Hỗ trợ học tập trực tuyến, tạo điều kiện tự học cho học sinh.
13. Quản lý chất lượng đầu ra; quản lý quá trình đào tạo và chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục; sử dụng hệ thống kiểm định chất lượng quốc tế để kiểm định chất lượng đào tạo các chương trình tiên tiến; kiểm định trình độ ngoại ngữ, tin học của các bộ quản lý, giáo viên và học sinh theo chuẩn quốc tế.
14. Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, giải pháp thực hiện đổi mới toàn diện của ngành theo hướng chủ động, tích cực để đưa thông tin nhanh chóng, chính xác, kịp thời đến với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và người dân thành phố.
15. Tiếp tục thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức. Đẩy mạnh các hoạt động biểu dương, tuyên truyền, giới thiệu những gương thầy cô giáo tiêu biểu, điển hình trong dạy chữ, dạy người. Đề xuất khen thưởng kịp thời các giáo viên có những thành tích nổi bật, thành tích đột xuất được tập thể ghi nhận, công nhận. Tích cực phát hiện, giới thiệu, tuyên dương các điển hình học sinh tiêu biểu Quận 3 và Thành phố.
16. Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập và ngoài công lập.
17. **Đổi mới căn bản và toàn diện về chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy – học tập, phương pháp kiểm tra – đánh giá; coi trọng quản lý chất lượng giáo dục.**

***1. Nhiệm vụ chung***

* + Tiếp tục quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, lối sống, tinh thần yêu nước. Chú trọng xây dựng nền tảng gia đình, ý chí phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân và ý chí khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên, nâng cao khả năng thực hành của học sinh, sinh viên.
  + Đẩy mạnh công tác giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất; đổi mới mạnh mẽ công tác giảng dạy và học tập các môn nhạc, họa, thể dục; chú trọng phát triển âm nhạc dân tộc và các môn võ dân tộc trong nhà trường.
  + Chú trọng thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng thực hành xã hội cho học sinh nhằm trang bị những kiến thức cho học sinh để các em có thể hòa nhập cộng đồng, tự giải quyết các vấn đề khó khăn gặp phải của bản thân.
  + Phối hợp hoàn thiện quy hoạch hệ thống trường lớp trên địa bàn Quận 3 theo hướng đa dạng hóa hệ thống các loại hình giáo dục, bảo đảm nhu cầu học tập ở tất cả các cấp học, bậc học, ngành học; tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, đầu tư trang thiết bị hiện đại, đảm bảo đủ chỗ học đạt chuẩn cho học sinh. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.
  + Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, tăng cường trang thiết bị hiện đại phục vụ học tập, nghiên cứu và giảng dạy. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện trường học theo mô hình tiên tiến, hội nhập tại tất cả các cấp học, bậc học.
  + Đa dạng hóa hình thức đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ sở vật chất thể dục thể thao cho các đơn vị, đặc biệt xây dựng hồ bơi để thực hiện thành công Đề án “Phổ cập bơi cho học sinh”.
  + Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học. Đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau trung học và công tác xóa mù chữ cho người lớn; đa dạng hóa phương thức học tập đáp ứng nhu cầu nhân lực, tạo cơ hội học tập suốt đời cho người dân.
  + Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập. Chú trọng hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu, phương pháp làm việc theo nhóm và các phương pháp dạy học tích cực khác thay cho việc nhồi nhét kiến thức; tăng cường tổ chức cho học sinh tham gia các tiết học ngoài nhà trường nhằm gắn liền lý thuyết với thực tiễn; khuyến khích, hướng dẫn và tạo điều kiện để học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tế của cuộc sống.
  + Chú trọng giảm tải chương trình theo văn bản số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GDĐT; chủ động trong xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề tích hợp, liên môn nhằm khắc phục tình trạng quá tải, nặng về lí thuyết, ít thực hành, vận dụng. Đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, đạo đức của học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của người học, chuyển trọng tâm đánh giá nội dung học tập sang đánh giá phẩm chất và năng lực của người học. Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh, từng bước đưa giáo dục theo định hướng giáo dục STEM vào trong nhà trường.
  + Nâng cao hiệu quả phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lí, thông tin, điều hành tác nghiệp. Phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ, môi trường nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng tiên tiến và hiện đại. Ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử hiện đại hóa hệ thống thư viện trường học nhằm đẩy mạnh công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập cho giáo viên và học sinh.

**2. *Giáo dục mầm non***

* + Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Phối hợp tăng cường công tác quản lý các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhất là các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập. Thực hiện lộ trình để đảm bảo tỷ lệ trẻ mầm non học công lập và ngoài công lập theo đề án của thành phố.
  + Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non với phương châm đảm bảo cho trẻ phát triển tốt hơn, đồng thời giảm tải lao động cho giáo viên. Duy trì việc đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe và an toàn tuyệt đối cho trẻ. Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường và tỷ lệ trẻ học bán trú, đặc biệt là trẻ 5 tuổi.Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2016 - 2020”.
  + Tiếp tục làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về đổi mới giáo dục mầm non. Đẩy mạnh công tác phát hiện chẩn đoán, can thiệp sớm và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hoà nhập tại trường mầm non.
  + Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa IX về chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

***3. Giáo dục phổ thông***

***3.1. Giáo dục Tiểu học :***

* + Đảm bảo 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1; 80% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày, 86% học sinh từ 6 tuổi được học tiếng Anh, được trang bị đủ 4 kỹ năng (nghe, đọc, nói, viết). Duy trì và đảm bảo chất lượng phổ cập Giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Tiếp tục thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT. Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi để tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Thành phố.
  + Tiếp tục thực hiện việc giao quyền chủ động cho nhà trường trong “chủ động cụ thể hóa phân phối chương trình học tập của học sinh phù hợp với từng lớp học cụ thể, đảm bảo yêu cầu giáo dục học sinh tiểu học và yêu cầu nhiệm vụ quy định trong chương trình tiểu học”.
  + Tổ chức giáo dục đạo đức, kỹ năng thích ứng cuộc sống cho học sinh qua các môn học, hoạt động giáo dục. Xây dựng quy tắc ứng xử văn minh, thân thiện của các mối quan hệ trong nhà trường, gia đình và xã hội. Tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường. Tổ chức cho học sinh biết cách tự phục vụ trong các hoạt động, sinh hoạt tại trường và gia đình; đẩy mạnh việc thực hiện mô hình nhà vệ sinh xanh-sạch-đẹp.
  + Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục và các môn nghệ thuật; tổ chức cho học sinh tham gia luyện tập các môn thể thao, học cách sử dụng các nhạc cụ và các hoạt động nghệ thuật khác. Tổ chức các câu lạc bộ thể dục thể thao, văn nghệ, nghệ thuật… để cho học sinh tham gia sinh hoạt. Đẩy mạnh công tác phổ cập bơi lội và phòng chống đuối nước cho học sinh Tiểu học.
  + Tiếp tục mở rộng việc học Tiếng Anh cho học sinh tiểu học theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai chương trình tiếng Anh 10 năm để đảm bảo điều kiện học sinh tiếp tục học lên THCS, dạy Tin học theo chuẩn quốc tế. Tăng cường tổ chức dạy tích hợp các nội dung, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề.

***3.2. Giáo dục Trung học***

* + Đảm bảo 99% số người trong độ tuổi 11 đến 14 tuổi được học THCS, 25% học sinh phổ thông đạt chuẩn ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
  + Tiếp tục chủ động trong việc thực hiện chương trình (đảm bảo đủ chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học). Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập, chú trọng cập nhật các phương pháp dạy học tích cực. Bố trí thời lượng hợp lý để có thể đưa các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường, các chủ đề giáo dục STEM vào dạy học phù hợp với thực tiễn tại đơn vị. Tổ chức thực hiện được ít nhất 01 chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM (theo văn bản 2998/GDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 8 năm 2017) nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.
  + Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục trực thuộc.
  + Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm,… Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.
  + Có giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học, hiệu quả công tác đào tạo và nâng cao tỉ lệ học sinh khá, giỏi về học tập; giảm số học sinh lưu ban, bỏ học; đầu tư cho công tác tư vấn học đường, công tác phụ đạo học sinh yếu kém, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
  + Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối". Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên (Nội dung bồi dưỡng 3) thiết thực phù hợp với từng đối tượng trong nhà trường theo văn bản số 3002/KH-GDĐT-TC ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Sở GDĐT.
  + Có các giải pháp thu hút học sinh rèn luyện thể thao, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các hoạt động nghệ thuật, sáng tạo, chú trọng các hoạt động mang tính truyền thống dân tộc.
  + Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Triển khai các dự án, đề án về đổi mới phương pháp dạy học; hướng dẫn và thu hút nhiều học sinh nghiên cứu, sáng tạo khoa học - công nghệ.
  + Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp thành phố”, Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”, triển khai các tài liệu dạy học ngoại ngữ phù hợp với trình độ học sinh qua các năm triển khai các đề án dạy học tăng cường ngoại ngữ cho học sinh thành phố nhằm đáp ứng yêu cầu dạy ngoại ngữ với cả 4 kỹ năng cho học sinh.
  + Các trường không sử dụng những loại hồ sơ, sổ sách ngoài quy định của Điều lệ hoặc Quy chế do Bộ GDĐT ban hành và hướng dẫn; thực hiện Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 01 năm 2014 của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo khác của Bộ GDĐT. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường trung học; sử dụng trang thông tin điện tử của Ngành và của đơn vị, thực hiện “3 công khai” theo quy định. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng Hệ thống thông tin quản lý nhà trường, phần mềm quản lý số liệu, sổ điểm điện tử,…

***4. Giáo dục thường xuyên***

* + Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi 15 đến 60 là 99,5%, 99,9 % người trong độ tuổi 15 đến 35 biết chữ; tiếp tục giữ 14/14 phường tỷ lệ 100% có Trung tâm học tập cộng đồng.
  + Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập để cán bộ, nhân viên, người lao động nhận thức được ý nghĩa và tính cấp thiết của việc cập nhật, tiếp thu, vận dụng những tri thức mới vào sản xuất và các hoạt động trong xã hội nhằm giảm nghèo, tăng năng suất lao động, tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng cuộc sống.
  + Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng xã hội học tập đến năm 2020. Triển khai Đề án xóa mù chữ đến năm 2020 đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ; chương trình giáo dục thường xuyên đáp ứng yêu cầu người học.
  + Triển khai thực hiện đại trà Thông tư 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận danh hiệu “Cộng đồng học tập” cấp xã năm 2017; triển khai xây dựng mô hình học tập gắn kết với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.
  + Nâng cao chất lượng các trung tâm học tập cộng đồng xây dựng gia đình học tập, cộng đồng học tập và đơn vị học tập tạo tiền đề xây dựng thành phố Hồ Chí Minh là thành phố học tập; tổ chức đánh giá các trung tâm học tập cộng đồng theo hướng dẫn tại công văn số 2553/ BGDĐT-GDTX ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đánh giá trung tâm học tập cộng đồng.
  + Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, đổi mới đánh giá theo kỹ năng và phẩm chất học viên không nặng đánh giá kiến thức, tăng cường hoạt động xã hội, từng bước tập dượt nghiên cứu khoa học và vận dụng kiến thức vào thực tế; đổi mới công tác quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục thường xuyên.
  + Đa dạng hóa các chương trình, nội dung và hình thức tổ chức dạy học, chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn; tiếp tục mở rộng dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề, tổ chức giáo dục khởi nghiệp, góp phần phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực người học.
  + Đẩy mạnh công tác truyền thông, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và bồi dưỡng giáo viên; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, báo cáo viên các cơ sở giáo dục thường xuyên đáp ứng yên cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo.

1. **Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục**
   * Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên thành phố, đảm bảo cung cấp đủ số lượng giáo viên các cấp cho ngành, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, ngoại ngữ, tin học và bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên các cấp. Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giáo dục trẻ.
   * Tiếp tục triển khai bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng giảng dạy tiếng Anh cho giáo viên các bậc học theo Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp thành phố” theo phương thức đào tạo trong và ngoài nước.
   * Triển khai Kế hoạch đào tạo giáo viên dạy Toán, Khoa học bằng Tiếng Anh theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.
   * Thường xuyên thực hiện công tác rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phù hợp.
   * Tổ chức đánh giá, xếp loại nhà giáo, cán bộ quản lý ở các bậc học, cấp học theo các chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
   * Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên học tập tại nước ngoài.
2. **Tăng nguồn lực đầu tư và đổi mới cơ chế tài chính giáo dục**
   * Thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm học phí, các chính sách xã hội nhằm đảm bảo mọi học sinh có hoàn cảnh khó khăn có khả năng học tập đều được đi học; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo.
   * Tiếp tục thực hiện xã hội hóa trong giáo dục và đào tạo, huy động mọi nguồn lực đầu tư để phát triển giáo dục và đào tạo. Sửa đổi, bổ sung cơ chế đầu tư, ưu đãi về đất đai, vốn hỗ trợ các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề ngoài công lập; cơ chế cho thuê cơ sở vật chất để phát triển giáo dục mầm non, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học ngoài công lập.
   * Xây dựng cơ chế học phí trên cơ sở không tăng ngân sách; các đơn vị tự xây dựng khung học phí trên cơ sở đảm bảo hoạt động, huy động xã hội hóa ở khu vực có điều kiện, tăng nguồn ngân sách cho khu vực không có điều kiện, đảm bảo công bằng giáo dục.
   * Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Thẻ học đường thông minh và Đề án Thư viện điện tử tại các trường phổ thông.
3. **Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống.** 
   * Đẩy mạnh thực hiện việc chăm lo cho học sinh nghèo nhằm đảm bảo công bằng trong giáo dục, đảm bảo không có trẻ em nào không được đến trường vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Thực hiện tốt giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
   * Tiếp tục tạo điều kiện tốt nhất (về thủ tục) để trẻ lang thang, cơ nhỡ có thể đến trường học tập tại các lớp học linh hoạt theo kế hoạch giáo dục cá nhân, thời khóa biểu điều chỉnh phù hợp trình độ đối tượng học sinh và điều kiện của đơn vị.
   * Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng, giáo dục trẻ phù hợp đối tượng, chủ động cập nhật hướng dẫn dạy học, đánh giá cho học sinh hòa nhập. Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật.
   * Khuyến khích các quỹ học bổng để miễn, giảm học phí cho học sinh là người dân tộc thiểu số và thuộc diện chính sách xã hội; hỗ trợ giáo dục đặc biệt cho người khuyết tật, trẻ em các dân tộc ít người, trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV và trẻ em lang thang đường phố.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Sở Giáo dục và Đào tạo;  - TT QU- TT HĐND-TT UBND Q3  - Bà Vũ Thị Mỹ Ngọc - PCT UBND Q3;  - Các trường MN-TiH-THCS-TT;  - BLĐ, các tổ chuyên môn PGD;  - Cổng thông tin điện tử Phòng GDĐTQ3;  - Lưu: VT. | **TRƯỞNG PHÒNG**  **Nguyễn Thị Lệ Thủy** |

1. Quận đã tập trung phát triển sản xuất và thương mại dịch vụ, trở thành một quận tự cân đối, đóng góp ngân sách cho thành phố. [↑](#footnote-ref-1)